TỰ CHỦ CHIẾN LƯỢC CỦA ẤN ĐỘ DƯỚI THỜI THỦ TƯỚNG NARENDRA MODI

TS. DƯƠNG THÙY LINH *

Tự chủ chiến lược không phải là một định hướng hoàn toàn mới mẻ trong hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại của Ấn Độ. Tuy nhiên, trong mỗi giai đoạn lịch sử, tự chủ chiến lược của Ấn Độ được biểu hiện dưới những hình thức khác nhau, phản ánh sự điều chỉnh, thích ứng của quốc gia này với những biến động mang đặc trưng của thời đại. Đặc biệt, dưới thời Thủ tướng Narendra Modi, tự chủ chiến lược đã có những thay đổi đáng kể về cách tiếp cận và các biện pháp triển khai. Bài viết tập trung làm rõ nội hàm của chính sách tự chủ chiến lược của Ấn Độ dưới thời Thủ tướng N.Modi và phân tích các phương diện triển khai nhằm chứng minh tinh thần tự chủ chiến lược trong chính sách đối ngoại của New Delhi.

1. Nội hàm tự chủ chiến lược của Ấn Độ dưới thời Thủ tướng N.Modi

Mặc dù tồn tại nhiều cách hiểu khác nhau, thuật ngữ "tự chủ chiến lược" nhìn chung thống nhất khi đề cập đến khả năng của một quốc gia theo đuổi lợi ích và triển khai chính sách đối ngoại mà không bị các quốc gia khác hạn chế theo bất kỳ hình thức nào. Đây cũng là cách hiểu phổ biến trong giới học giả và hoạch định chính sách đối ngoại ở Ấn Độ. Đối với Ấn Độ, tự chủ chiến lược không phải là định hướng hoàn toàn mới mẻ trong hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại của Ấn Độ, mà nó có nguồn gốc từ những giá trị tư tưởng xuyên suốt qua nhiều giai đoạn: Từ nền văn minh Ấn Độ cổ đại, trải qua thời kỳ đấu tranh giành độc lập cho tiểu lục địa Ấn Độ khỏi ách thống trị của thực dân Anh, đến suốt cả giai đoạn Chiến tranh lạnh với sự đối đầu hai cực Xô - Mỹ và cho đến những thập niên đầu tiên của thế kỷ XXI. Khái niệm "tự chủ chiến lược" đã xuất hiện trong các diễn ngôn về chính sách đối ngoại của Ấn Độ từ nhiều thập niên nhưng ý nghĩa và cách sử dụng nó có sự tiến triển theo từng giai đoạn[1]. Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, "tự chủ chiến lược" thường xuyên được nhấn mạnh trong các phát biểu của các nhà lãnh đạo cấp cao Ấn Độ, đã thể hiện những bước phát triển tiệm tiến từ tư duy "không liên kết" của thời kỳ Chiến tranh lạnh tiến tới tư duy "đa liên kết", nhưng liên kết có tính "tự chủ trong hành động" theo tinh thần "tự chủ chiến lược". Đặc biệt, kể từ khi Thủ tướng N.Modi lên nắm quyền vào năm

* *Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

2014, "tự chủ chiến lược" đã có sự thay đổi bước ngoặt về nội hàm ý nghĩa, đây cũng chính là biểu hiện rõ rệt nhất cho sự thay đổi lớn trong tư duy đối ngoại của Ấn Độ thế kỷ XXI.

Dưới thời Thủ tướng N.Modi, "tự chủ chiến lược" đã hoàn toàn chuyển từ tư duy "không liên kết" (non-alignment) sang "đa liên kết" (multi-alignment) hay "liên kết dựa theo vấn đề" (issue-based alignment). Theo đó, Ấn Độ sẽ liên kết với nhiều quốc gia trên nhiều vấn đề mà không bị ràng buộc bởi những cân nhắc về ý thức hệ. Tại Đối thoại Raisina năm 2019, Ngoại trưởng Vijay Gokhale đã khẳng định: Ấn Độ đã vượt qua quá khứ không liên kết của mình. Ấn Độ ngày nay là một quốc gia liên kết nhưng liên kết dựa trên các vấn đề … Sự liên kết này không mang tính ý thức hệ. Nó mang lại cho chúng ta khả năng linh hoạt và tự chủ trong quyết định của mình[2]. Còn Ngoại trưởng Subrahmanyam Jaishankar đã từng nhận định: "Không liên kết là một khái niệm tương ứng với một thời đại và bối cảnh cụ thể, nhưng tính độc lập của hành động được ghi nhận trong đó vẫn là một yếu tố liên tục trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ"[3]. Hay nói cách khác, Ấn Độ dưới thời Thủ tướng N.Modi triển khai chính sách đối ngoại theo tinh thần tự chủ chiến lược với yếu tố nền tảng là "tính độc lập trong hành động" từ các giai đoạn trước nhưng có sự điều chỉnh thông qua các công cụ, phương tiện, biện pháp. Theo đó, Ấn Độ không xác định lợi ích quốc gia hoặc cách tiếp cận đối với chính trị thế giới theo các hệ tư tưởng và mục tiêu của các quốc gia khác mà giữ được quyền tự chủ chiến lược tối đa để theo đuổi các mục tiêu phát triển của mình; nỗ lực xây dựng sức mạnh quốc gia như là nền tảng để tạo ra một trật tự quốc tế công bằng và bình đẳng hơn.

Mục tiêu cốt lõi của "tự chủ chiến lược" dưới thời Thủ tướng N.Modi là trao cho Ấn Độ nhiều lựa chọn tối ưu nhất có thể trong đối ngoại với phần còn lại của thế giới, nhằm gia tăng không gian chiến lược và khả năng độc lập của Ấn Độ, đảm bảo tốt nhất lợi ích của quốc gia[4]. Về biện pháp, "đa liên kết" là ưu tiên của Ấn Độ nhằm tối đa hóa lợi ích quốc gia, duy trì khả năng tự chủ chiến lược trong bối cảnh hiện nay. Ấn Độ sẽ tìm kiếm các gắn kết về lợi ích với các đối tác khác nhau tùy thuộc vào từng bối cảnh, từng vấn đề thay vì các liên kết chính thức hoặc liên minh truyền thống. Tinh thần này được thể hiện rất rõ trong bài diễn văn của Thủ tướng N.Modi tại Đối thoại Shangri-La năm 2018. Ấn Độ sẽ phát triển quan hệ hữu nghị với tất cả các cường quốc toàn cầu và khu vực, ủng hộ việc xây dựng trật tự thế giới đa cực. Việc Ấn Độ hợp tác với các quốc gia trong các khuôn khổ song phương, đa phương không nhằm phát triển các liên minh để kiềm chế, ngăn chặn quốc gia khác mà trước hết nhằm khẳng định vị thế của Ấn Độ và sau đó là hướng đến xây dựng khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương hòa bình, ổn định và phát triển[5].

2. Thực tiễn triển khai "tự chủ chiến lược" của Ấn Độ từ năm 2014 đến nay

Tăng cường gắn kết lợi ích với các cường quốc trên từng lĩnh vực nhằm đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho sự phát triển đất nước

Để thực hiện "tự chủ chiến lược" dưới thời Thủ tướng N.Modi, Ấn Độ chủ trương thúc đẩy quan hệ với các cường quốc hàng đầu thế giới trên cơ sở tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực

có chia sẻ lợi ích chung, không đối đầu nhưng cũng không liên minh và tận dụng mối quan hệ với nước này để làm đòn bẩy trong quan hệ với nước khác. Cách tiếp cận này nhằm mục tiêu đảm bảo tối đa lợi ích của quốc gia bằng cách tạo ra khả năng tiếp cận đa dạng các nguồn lực từ các đối tác lớn để phát triển đất nước.

Quan hệ với Mỹ

Đối với Ấn Độ, việc đẩy mạnh hợp tác với Mỹ giúp Ấn Độ tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia, góp phần quan trọng vào việc đảm bảo an ninh, thịnh vượng và gia tăng vị thế trong quá trình vươn mình trở thành một cường quốc khu vực.

Về kinh tế, quan hệ kinh tế với Mỹ là một đòn bẩy quan trọng để Ấn Độ đa dạng hóa thị trường và giảm rủi ro phụ thuộc vào Trung Quốc. Trong năm tài chính 2022-2023, Mỹ đã vượt qua Trung Quốc trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Ấn Độ[6]. Việc xuất siêu sang Mỹ có thể giúp Ấn Độ giải quyết tốt bài toán cân đối nền kinh tế, đặc biệt khi phải nhập siêu từ Trung Quốc trong nhiều năm. Bên cạnh đó, Ấn Độ không ngừng tạo điều kiện để thu hút các nhà đầu tư của Mỹ, với mục tiêu biến Ấn Độ trở thành một trung tâm sản xuất quan trọng của thế giới, tạo ra nhiều việc làm và thúc đẩy tăng trưởng cho Ấn Độ[7]. Đáng chú ý, dòng vốn đầu tư của Mỹ vào Ấn Độ trong thời gian gần đây có xu hướng tập trung vào lĩnh vực công nghệ với sự tham gia của nhiều tập đoàn công nghệ lớn, đưa Ấn Độ trở thành một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng về công nghệ, từ đó làm gia tăng năng lực công nghệ nội sinh[8]. Sự ra đời của Sáng kiến Mỹ - Ấn Độ về Công nghệ quan trọng và mới nổi (iCET) (tháng 1-2023) hay Biên bản ghi nhớ về tăng cường hợp tác trong lĩnh vực bán dẫn (tháng 3-2023) là những bằng chứng sinh động cho thấy hợp tác về công nghệ đang ngày càng giữ vai trò chủ đạo trong quan hệ song phương.

Về quốc phòng - an ninh, hợp tác với Mỹ giúp Ấn Độ đa dạng hóa nguồn cung vũ khí, kỹ thuật quân sự hiện đại, nâng cao năng lực quốc phòng và giảm bớt sự phụ thuộc vào đối tác quân sự số một là Nga. Hàng loạt các thỏa thuận an ninh quan trọng được ký kết giữa hai nước như: Bản ghi nhớ trao đổi hậu cần (LEMOA) (năm 2016), Thỏa thuận tương thích và bảo mật thông tin liên lạc (COMCASA) (năm 2018), Thỏa thuận hợp tác và trao đổi cơ bản (BECA) (năm 2020)... Bên cạnh đó, Ấn Độ cũng tăng cường mua sắm nhiều vũ khí quân sự hiện đại của Mỹ nhằm đa dạng hóa các loại hình vũ khí[9]. Đồng thời, trong nỗ lực triển khai sáng kiến "Sản xuất tại Ấn Độ", nước này đã đạt được thỏa thuận với các nhà thầu hàng không vũ trụ lớn của Mỹ như Lockheed-Martin và Boeing về kế hoạch nội địa hóa việc sản xuất máy bay chiến đấu F-16 và F/A-18 cho không quân Ấn Độ[10]. Nhằm nâng cao năng lực tác chiến, Ấn Độ cũng tiến hành hàng loạt cuộc tập trận quân sự song phương với Mỹ như: Yudh Abhyas, Vajra Prahar, Cope India, Tiger Triumph... và tập trận đa phương có sự tham gia hoặc dẫn đầu của lực lượng quân đội Mỹ như: Malabar, RIMPAC, Milan, Cutlass Express[11]...

Quan hệ với Nga

Dưới thời Thủ tướng N.Modi, Ấn Độ không ngừng duy trì quan hệ "Đối tác chiến lược đặc biệt đặc quyền" với Nga với mục tiêu

cân bằng chiến lược giữa các nước lớn, là đòn bẩy trong quan hệ với Mỹ và hạn chế sức ép từ Trung Quốc[12].

Sự hợp tác chặt chẽ về quốc phòng - an ninh là trụ cột quan trọng nhất mà Chính quyền Thủ tướng N.Modi tiếp tục thúc đẩy trong quan hệ với Nga, tạo nền tảng cơ bản và vững chắc cho năng lực quốc phòng của Ấn Độ. Ấn Độ là quốc gia duy nhất mà Nga thực hiện các chương trình hợp tác kỹ thuật quân sự (MTC) giai đoạn 10 năm (2021-2030). Nga cũng là nhà cung cấp vũ khí lớn nhất cho Ấn Độ khi có hơn 70% các loại vũ khí và thiết bị quân sự của Ấn Độ là do Liên Xô/Nga thiết kế hoặc sản xuất. Trong giai đoạn 2018-2020, Ấn Độ đã liên tiếp ký kết với Nga những thỏa thuận mua sắm vũ khí có giá trị lớn[13]. Không những vậy, Ấn Độ còn nhận được sự chuyển giao nhiều công nghệ quân sự tiên tiến nhất của Nga, nhằm thúc đẩy năng lực tự sản xuất các khí tài quân sự theo sáng kiến "Sản xuất tại Ấn Độ". Ví dụ điển hình nhất là sự hợp tác sản xuất tên lửa hành trình siêu thanh Brahmos do hãng BrahMos Aerospace (liên doanh giữa Ấn Độ và Nga) phát triển. Loại vũ khí này trở thành trụ cột trong lực lượng vũ trang và cũng là mặt hàng xuất khẩu quân sự quan trọng của Ấn Độ. Hiện Ấn Độ cũng đang đàm phán với Nga để ký kết hiệp định hậu cần quân sự trong thời gian tới. Đây sẽ là bước tiến quan trọng trong việc mở rộng hợp tác quân sự vốn đang rất bền chặt giữa hai quốc gia, bởi hiệp định này sẽ cho phép hai bên tiếp cận các căn cứ quân sự của nhau[14]. Bên cạnh đó, quân đội Ấn Độ thường xuyên tiến hành và nâng cấp các hoạt động tập trận chung thường niên với Nga (như INDRA) và tham gia một số cuộc tập trận chiến lược đa phương khác do Nga chỉ huy.

Tăng cường quan hệ kinh tế với Nga cũng được xác định là lĩnh vực ưu tiên quan trọng trong định hướng đối ngoại của Ấn Độ dưới thời Thủ tướng N.Modi, giúp Ấn Độ khai thác thêm những lợi thế từ nền tảng mối quan hệ truyền thống tốt đẹp này. Trong thời gian qua, hợp tác kinh tế song phương Ấn - Nga đã ghi nhận nhiều khởi sắc, bất chấp việc Nga đang phải đối mặt với các lệnh trừng phạt của Mỹ và phương Tây liên quan đến cuộc chiến ở Ukraina. Trong năm tài chính 2024-2025, thương mại song phương đã đạt mức cao nhất từ trước đến nay là 68,7 tỷ USD[15]. Đặc biệt, sau năm 2022, trong bối cảnh các nước phương Tây giảm mua dầu từ Nga, Ấn Độ đã tận dụng cơ hội để nhập khẩu số lượng lớn dầu thô giá rẻ, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng với chi phí tiết kiệm đáng kể. Trong thời gian qua, Ấn Độ còn cho thấy sự tăng cường hiện diện kinh tế ở vùng Viễn Đông của Nga thông qua nỗ lực phát triển Hành lang hàng hải phía Đông (EMC). Đây là tuyến đường vận chuyển hàng hóa từ cảng Vladivostok (vùng Viễn Đông của Nga) đến cảng Chennai (phía Đông Nam Ấn Độ) để đẩy mạnh quan hệ thương mại song phương. Sự hiện diện này bên cạnh những lợi ích về kinh tế, còn bao gồm tính toán địa chiến lược của Ấn Độ nhằm đối trọng với ảnh hưởng áp đảo của Trung Quốc tại khu vực này. Việc sử dụng tuyến hàng hải Chennai - Vladivostok được coi là một bước đi nhằm ứng phó với Sáng kiến "Vành đai và Con đường" (BRI) của Trung Quốc và ảnh hưởng ngày càng lan rộng của nó tại các nước láng giềng Ấn Độ.

Quan hệ với Trung Quốc

Do những vấn đề về tranh chấp biên giới và cạnh tranh địa chiến lược tại khu vực, nên mối quan hệ giữa Ấn Độ - Trung Quốc không có những điều kiện thuận lợi như quan hệ giữa Ấn Độ với Nga và Mỹ. Thậm chí, Trung Quốc còn được coi là đối thủ quan trọng nhất và thách thức an ninh lớn nhất của Ấn Độ[16]. Tuy nhiên, dưới thời Thủ tướng N.Modi, trong quan hệ với Trung Quốc, Ấn Độ chủ trương áp dụng "cách tiếp cận kép", vừa cứng rắn vừa mềm mỏng khi phân biệt rõ ràng giữa các vấn đề hợp tác kinh tế và tranh chấp lãnh thổ cũng như cạnh tranh địa chiến lược. Cách tiếp cận này vừa không làm mất đi những lợi ích quan trọng thu được từ sự hợp tác với một đối tác kinh tế lớn là Trung Quốc, mà còn thể hiện vị thế ngày càng tăng của Ấn Độ trong cân bằng quyền lực với Trung Quốc ở khu vực.

Ở một góc độ nhất định, Ấn Độ thể hiện sự coi trọng hợp tác với Trung Quốc vì lợi ích của mỗi nước cũng như trong việc tạo dựng tương lai tốt đẹp cho khu vực và thế giới. Trong bài phát biểu tại Đối thoại Shangri-La (năm 2018), Thủ tướng N.Modi đã khẳng định: Châu Á và thế giới sẽ có một tương lai tốt đẹp hơn khi Ấn Độ và Trung Quốc hợp tác trên cơ sở tin tưởng và quan tâm đến lợi ích của nhau[17]. Do đó, trong thời gian qua, mặc dù xảy ra các cuộc đụng độ quân sự giữa hai nước tại cao nguyên Doklam (năm 2017) và thung lũng Galwan (năm 2020) liên quan đến vấn đề biên giới lãnh thổ, thương mại giữa Ấn Độ và Trung Quốc nhanh chóng lấy lại đà hồi phục và duy trì xu hướng ổn định ở mức cao và thậm chí còn tăng trưởng, là trụ cột chính trong quan hệ song phương[18]. Trong nhiều năm, Trung Quốc luôn là đối tác thương mại hàng đầu của Ấn Độ, nhiều mặt hàng của Trung Quốc giữ vai trò thiết yếu đối với nền sản xuất của Ấn Độ như: Linh kiện điện tử, máy móc, hóa chất, nguyên liệu dược phẩm, vật liệu công nghiệp… Trong quá trình triển khai chiến lược "Sản xuất tại Ấn Độ", Thủ tướng N.Modi cũng tích cực ngỏ lời mời các công ty Trung Quốc đầu tư, hợp tác vào thị trường Ấn Độ nhằm gia tăng việc làm và thúc đẩy tăng trưởng cho Ấn Độ.

Tăng cường tham gia các cơ chế đa phương nhằm mở rộng không gian hợp tác chiến lược nhưng trên cơ sở cân nhắc kỹ lưỡng lợi ích quốc gia

Việc tích cực tham gia các thể chế đa phương cũng là một biện pháp quan trọng để Ấn Độ triển khai chính sách "tự chủ chiến lược" dưới thời Thủ tướng N.Modi. Các cơ chế này đóng vai trò then chốt trong việc mở rộng không gian hợp tác chiến lược của Ấn Độ bên cạnh các mối quan hệ song phương với các cường quốc. Ngoài những đóng góp đáng kể trong các cơ chế đa phương truyền thống, gần đây Ấn Độ còn thể hiện sự ủng hộ tích cực đối với các thể chế đa phương, tiểu đa phương mới nổi như: Nhóm các nền kinh tế mới nổi (BRICS), Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO), Bộ Tứ Kim cương (QUAD), Bộ Tứ Tây Á (I2U2), Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (IPEF)... Đáng chú ý, Ấn Độ là một trong số ít các quốc gia trên thế giới là thành viên của các cơ chế đa phương mang tính đối trọng nhau do các cường quốc hàng đầu dẫn dắt. Điều này thể hiện tính "đa liên kết", cách

tiếp cận thực dụng hơn của chính quyền Thủ tướng N.Modi khi sẵn sàng hợp tác với các quốc gia, kể cả Trung Quốc tại các "sân chơi" đa phương với mục tiêu bảo đảm tốt nhất lợi ích quốc gia của Ấn Độ[19].

Tiêu biểu là sự tham gia của Ấn Độ trong SCO và BRICS. Ấn Độ chính thức trở thành thành viên của SCO vào tháng 6-2017. Kể từ đó, Ấn Độ luôn thể hiện là thành viên tích cực, đóng góp đáng kể cho cơ chế này, đặc biệt nổi bật ở nhiệm kỳ Chủ tịch luân phiên 2022-2023. Với vai trò Chủ tịch, Ấn Độ đã đưa ra tầm nhìn định hướng mới và đề xuất các trụ cột hợp tác mới cho SCO. Thông qua việc tổ chức thành công Hội nghị thượng đỉnh SCO lần thứ 23, Ấn Độ đã thể hiện tốt vai trò của một nước lớn trong khu vực, đồng thời củng cố lòng tin và thúc đẩy hợp tác giữa Ấn Độ với hai cường quốc sáng lập tổ chức này là Nga và Trung Quốc trên hàng loạt các lĩnh vực từ chính trị, an ninh đến kinh tế, xã hội. Trong khi đó, BRICS cung cấp một nền tảng vững chắc để Ấn Độ tăng cường các tương tác về kinh tế (thông qua các cơ chế tài chính và thương mại) với các quốc gia mới nổi trên thế giới, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy sự phát triển kinh tế của Ấn Độ.

Song song với các cơ chế đa phương do Trung Quốc và Nga dẫn dắt, Ấn Độ cũng tham gia vào nhiều cơ chế do Mỹ và phương Tây khởi xướng. Việc Ấn Độ là một trong bốn thành viên của QUAD là một trong những chỉ dấu cho thấy nhu cầu liên kết của Ấn Độ với các cường quốc khác nhằm đối phó với những thách thức đang nổi lên trong khu vực. Ban đầu, Ấn Độ từng bị xem là "mắt xích yếu" của QUAD vì phản đối ý tưởng coi đây là một liên minh quân sự để chống lại Trung Quốc, và do đó chỉ ưu tiên hợp tác trong các vấn đề an ninh phi truyền thống. Sau này, đặc biệt từ sự kiện đụng độ quân sự ở biên giới với Trung Quốc vào năm 2020, Ấn Độ đã thể hiện vai trò tích cực hơn, sẵn sàng đảm nhận nhiều trách nhiệm hơn trong các nội dung hợp tác của QUAD, kể cả các vấn đề liên quan đến Trung Quốc[20]. Sự tham gia của Ấn Độ vào QUAD và gần đây là IPEF không những giúp Ấn Độ nâng cao vị thế quốc tế, ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh, mà còn hỗ trợ đắc lực cho các mục tiêu kinh tế. Thông qua đó, Ấn Độ sẽ trở thành một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng hạ tầng, năng lượng, thương mại, y tế... cùng với các cường quốc phát triển hàng đầu như: Mỹ, Nhật Bản, Australia.

Sự "tự chủ chiến lược" của Ấn Độ còn thể hiện ở việc Ấn Độ cân nhắc kỹ lưỡng lợi ích quốc gia khi quyết định tham gia, không tham gia, hoặc xác định mức độ tham gia vào các cơ chế đa phương, chẳng hạn như việc: Ấn Độ từ chối ủng hộ Sáng kiến BRI của Trung Quốc, một phần do Dự án Hành lang kinh tế Trung Quốc - Pakistan đi qua phần lãnh thổ đang tranh chấp giữa Ấn Độ và Pakistan; Ấn Độ quyết định rút khỏi Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) vào năm 2019 ngay trong quá trình đàm phán. Nguyên nhân chính xuất phát từ đánh giá của chính phủ Ấn Độ cho rằng việc tham gia RCEP sẽ tác động tiêu cực đến nền sản xuất nội địa nhiều hơn là mang lại lợi ích. Thỏa thuận thương mại lớn như RCEP được cho là sẽ đẩy các doanh

nghiệp và nông dân Ấn Độ vào cuộc cạnh tranh khốc liệt với 15 quốc gia thành viên khác, trong khi một số ngành kinh tế sẽ dễ bị tổn thương, và Ấn Độ vốn đang phải chịu thâm hụt thương mại với 11/15 quốc gia của RCEP[21]. Tương tự, khi tham gia vào IPEF, Ấn Độ cũng chủ động không tham gia trụ cột thương mại mà chỉ tham gia 3 trụ cột còn lại, với lý giải các cam kết thương mại của IPEF chưa phù hợp với lợi ích quốc gia[22].

Chủ động đề xuất các sáng kiến, chiến lược, chính sách nhằm nâng cao vị thế, vai trò của Ấn Độ trong khu vực và trên thế giới

Sáu tháng sau khi đắc cử Thủ tướng nhiệm kỳ đầu tiên, trong bài phát biểu tại Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á ở Myanmar, Thủ tướng N.Modi đã chính thức nâng cấp "Chính sách hướng Đông" của các chính phủ tiền nhiệm lên "Hành động hướng Đông", thể hiện sự chủ động, tích cực hơn của Ấn Độ với vai trò một nước lớn trong vũ đài chính trị thế giới. Việc nâng cấp này nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hơn quan hệ giữa Ấn Độ với các nước láng giềng phía Đông để tiếp tục khai thác những cơ hội từ sự phát triển kinh tế năng động của Đông Á, tăng cường quan hệ không chỉ với ASEAN mà còn vươn tới các nước Đông Bắc Á và Nam Thái Bình Dương như Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia. Về lĩnh vực hợp tác, chính sách "Hành động hướng Đông" không chỉ dừng lại ở các can dự kinh tế, ngoại giao mà còn mở rộng sang các mối quan hệ an ninh - quốc phòng trong khu vực[23].

Bên cạnh đó, sáng kiến An ninh và phát triển cho tất cả trong khu vực (SAGAR) được Thủ tướng N.Modi giới thiệu vào tháng 3-2015 cũng là một trong những sáng kiến quan trọng của Ấn Độ thể hiện tầm nhìn của Ấn Độ đối với khu vực. SAGAR được coi là chiến lược biển toàn diện của Ấn Độ nhằm bảo vệ các lợi ích và sự tự chủ chiến lược của nước này trong không gian Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương[24]. Thông qua SAGAR, Ấn Độ mong muốn duy trì vị thế trung tâm trong khu vực Ấn Độ Dương, xây dựng vai trò là "nhà cung cấp an ninh ròng" cho các quốc gia láng giềng ven biển, chủ động định hình các "luật chơi" tại vùng biển được coi là "sân nhà" của mình.

Đến tháng 3-2025, Ấn Độ tiếp tục công bố sáng kiến Tiến bộ toàn diện và cùng có lợi vì an ninh và phát triển xuyên khu vực (MAHASAGAR). Đây được coi là một phiên bản nâng cấp quan trọng của SAGAR nhằm tiếp tục định hình vai trò lãnh đạo của Ấn Độ. Theo đó, MAHASAGAR đã mở rộng không gian hợp tác chiến lược (từ Nam Á ra toàn bộ khu vực Ấn Độ Dương và kéo dài đến bờ biển phía Đông của châu Phi), cũng như lĩnh vực hợp tác (liên kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, thương mại, hạ tầng cơ sở với các vấn đề an ninh), từ đó giúp Ấn Độ xây dựng trật tự khu vực thông qua củng cố niềm tin và kiến tạo các giá trị chung[25].

Trong bối cảnh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương nổi lên là một khu vực địa chính trị trọng yếu, thu hút sự quan tâm đặc biệt của nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế, Ấn Độ cũng khẳng định vai trò nước lớn của mình thông qua việc công bố tầm nhìn riêng. Quan điểm của Ấn Độ về khu vực này được đề cập lần đầu tiên qua bài phát biểu của Thủ tướng N.Modi tại Đối thoại Shangri-La vào tháng 6-2018. Đến

tháng 11-2019, tại Hội nghị Cấp cao Đông Á ở Bangkok (Thái Lan), Thủ tướng N.Modi đã chính thức công bố Sáng kiến Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (IPOI) của Ấn Độ.

So với Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở (IPS) của Mỹ, IPOI của Ấn Độ đã mở rộng phạm vi địa lý bao trùm cả vùng duyên hải châu Phi ở phía Tây Ấn Độ Dương, biển Arab, bao gồm các nước láng giềng trong Vùng Vịnh, các đảo quốc ở biển Arab và khu vực châu Phi[26]. Sự mở rộng này đã đưa Ấn Độ vào vị trí trung tâm của khu vực. Bên cạnh đó, IPOI còn thể hiện cách tiếp cận khá độc lập so với IPS khi nhấn mạnh "tính bao trùm". Trong khi Mỹ không coi Trung Quốc là một phần ở khu vực, thì ngược lại IPOI nhấn mạnh khu vực này sẽ bao hàm toàn bộ các quốc gia bên trong và những quốc gia có lợi ích liên quan[27]. Thông qua sáng kiến này, Ấn Độ đã thể hiện nỗ lực khẳng định vai trò định hình địa chính trị khu vực, có quan điểm, tầm nhìn riêng, chứ không chỉ là bên tham gia vào các chiến lược, sáng kiến do các cường quốc khác tạo dựng.

Đáng chú ý, vai trò của Ấn Độ trong G20 thời gian vừa qua đã có sự chuyển đổi mạnh mẽ từ một thành viên tham gia tích cực thành một quốc gia dẫn dắt có tầm ảnh hưởng lớn, đặc biệt nổi bật trong nhiệm kỳ Chủ tịch G20 năm 2023. Ấn Độ định vị mình là "cầu nối" giữa các quốc gia phát triển và đang phát triển, người kiến tạo sự đồng thuận trong bối cảnh địa chính trị phức tạp và là tiếng nói đại diện cho lợi ích của các quốc gia Nam Bán cầu. Điều này là sự triển khai cụ thể tư duy, tầm nhìn của Thủ tướng Ấn Độ N.Modi về vị thế của Ấn Độ trong nền chính trị thế giới: "Đưa Ấn Độ trở thành một cường quốc dẫn dắt hơn là một cường quốc chỉ đóng vai trò cân bằng, đối trọng"[28].

Nâng cao sức mạnh nội lực của quốc gia thông qua chiến lược "Ấn Độ tự cường"

Để triển khai "tự chủ chiến lược", Ấn Độ cũng đặc biệt nhấn mạnh đến tinh thần tự lực, tự cường nhằm nâng cao sức mạnh nội lực, coi đây là tiền đề quan trọng để đảm bảo tính độc lập, tự chủ trong quan hệ đối ngoại. Tinh thần này được thể hiện rõ nét qua chiến lược "Ấn Độ tự cường" (Self-reliant India). Trọng tâm chính của chiến lược này là ở lĩnh vực kinh tế, nhằm mục tiêu xây dựng một quốc gia tự chủ, vững mạnh, trở thành một phần quan trọng và đáng tin cậy trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Ngày 12-5-2020, Thủ tướng N.Modi đã công bố gói hỗ trợ kinh tế "Sứ mệnh Ấn Độ tự cường" (Self-Reliant India Mission), trị giá 20 nghìn tỷ rupee (tương đương 265 tỷ USD, khoảng 10% GDP giai đoạn 2019-2020)[29]. Theo ông, đại dịch Covid-19 và kéo theo cuộc khủng hoảng kinh tế đã cho thấy tầm quan trọng của nền sản xuất, thị trường và chuỗi cung ứng nội địa. Ông nhấn mạnh: Để bảo vệ chính mình và chủ động đối phó, cũng như thực hiện ước mơ xây dựng Ấn Độ trong thế kỷ XXI, con đường phía trước là phải bảo đảm đất nước trở nên tự chủ[30]. Chiến lược này dựa trên năm trụ cột: 1) Phát triển nền kinh tế mới; 2) Tạo dựng hạ tầng cơ sở hiện đại; 3) Thiết lập hệ thống phân phối dựa trên công nghệ; 4) Tận dụng dân số trẻ; 5) Khai thác hiệu quả nhu cầu trong nước nhằm mục tiêu giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và thúc đẩy sản xuất nội địa[31].

Bên cạnh kinh tế, Ấn Độ cũng ngày càng chú

trọng đến sự tự cường trong lĩnh vực quốc phòng. Tiếp nối chiến lược "Ấn Độ tự cường" với trọng tâm là kinh tế, tháng 8-2020, Bộ Quốc phòng Ấn Độ đã công bố một loạt sáng kiến nhằm đẩy mạnh nền công nghiệp quốc phòng nội địa, giảm phụ thuộc vào việc nhập khẩu vũ khí và khí tài quân sự từ nước ngoài. Các chính sách chủ yếu bao gồm việc: Nâng cấp các cơ sở quốc phòng, hiện đại hóa nhà máy đóng tàu, triển khai các khí tài quốc phòng sản xuất trong nước và ký kết biên bản ghi nhớ mới với khu vực tư nhân để nâng cao tỷ lệ nội địa hóa. Bên cạnh đó, Ấn Độ cũng cấm nhập khẩu 101 loại thiết bị quân sự theo từng giai đoạn (kéo dài đến năm 2024) với danh sách rất đa dạng từ những thiết bị đơn giản cho tới những loại vũ khí công nghệ cao. Bộ trưởng Quốc phòng Ấn Độ Rajnath Singh khẳng định quyết định này sẽ mang lại cơ hội lớn cho ngành công nghiệp quốc phòng trong nước. Ngoài việc thúc đẩy các doanh nghiệp quốc phòng nội địa, Ấn Độ còn từng bước đẩy mạnh sự tự lực, tự cường về quốc phòng thông qua việc ký kết các hợp đồng mua vũ khí từ các đối tác kèm theo điều kiện bắt buộc về bán giấy phép sản xuất và chuyển giao công nghệ[32]. Chính sách "Ấn Độ tự cường" trên lĩnh vực quốc phòng đã góp phần quan trọng đưa Ấn Độ từ một quốc gia chủ yếu nhập khẩu vũ khí trở thành một nước xuất khẩu vũ khí lớn trên thế giới[33]. Xuất khẩu quốc phòng của Ấn Độ đã tăng vọt lên mức cao kỷ lục trong năm tài chính 2024-2025, tăng 12,04% so với năm 2023-2024[34].

Tóm lại, "tự chủ chiến lược" của Ấn Độ dưới thời Thủ tướng N.Modi là sự thay đổi có tính bước ngoặt từ "không liên kết" sang "đa liên kết" nhằm tối đa hóa lợi ích quốc gia. Để triển khai tự chủ chiến lược, Ấn Độ theo đuổi các gắn kết lợi ích với các đối tác theo từng vấn đề. Bên cạnh đó, Ấn Độ còn tích cực tham gia các cơ chế đa phương nhằm mở rộng không gian hợp tác chiến lược nhưng có cân nhắc kỹ lưỡng trên cơ sở lợi ích quốc gia. Song song, Ấn Độ đã từng bước khẳng định vị thế "người chơi chính" trong khu vực với việc đề xuất các sáng kiến, chiến lược có tính chất định hình và kiến tạo các giá trị, chuẩn mực, luật lệ tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Đặc biệt, để có thể đảm bảo tự chủ chiến lược một cách vững chắc, Ấn Độ đã dành sự quan tâm và đầu tư rất lớn vào chiến lược "Ấn Độ tự cường" nhằm nâng cao sức mạnh nội lực của quốc gia trên các lĩnh vực khác nhau ■

[1, 2] Xem: Jeff M. Smith, *Strategic Autonomy and U.S.-Indian Relations,* https://warontherocks.com, November 6, 2020.

[3] P.S. Raghavan, *What is in a NAM and India's alignment,* https://www.thehindu.com, September 10, 2020.

[4] Xem: S.K.Aryal, M.J.Pulami, *India's 'Strategic Autonomy' And Strengthening Its Ties With The Us,* Przegląd Geopolityczny, vol.44, 2023, p.119.

[5, 17] Xem: Ministry of External Affairs, *Prime Minister's Keynote Address at Shangri La Dialogue,* https://www.mea.gov.in, June 1, 2018.

[6] Xem: The Hindu, *U.S. emerges as India's biggest trading partner in FY23 at $128.55 billion; China at second position,* https://www.thehindu.com, April 16, 2023.

[7] Xem: Lê Thị Hằng Nga, Nguyễn Lê Thy Thương, *Quan hệ đối tác chiến lược Ấn Độ - Mỹ: Nhìn từ góc độ kinh tế,* https://www.tapchicongsan.org.vn, ngày 9-7-2024.

[8] Xem: The White House, *FACT SHEET: Republic of India Official State Visit to the United States,* https://biden-whitehouse.archives.gov, June 22, 2023.

[9] Xem: Nguyễn Đắc Tùng, *Hợp tác quốc phòng Ấn Độ - Hoa Kỳ (2014-2022)*, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, số 7 (116), 2022, tr.20.

[10] Xem: *'Make in India' boost: Boeing & Lockheed Martin offer to locally manufacture F16 and F/A 18 jets*, https://economictimes.indiatimes.com, April 06, 2016.

[11] Xem: Congressional Research Service, *India - U.S.: Major Arms Transfers and Military Exercises*, https://sgp.fas.org, December 5, 2024.

[12, 16] Xem: Tôn Sinh Thành, *Những điều chỉnh trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ dưới Chính quyền Modi*, Tạp chí Nghiên cứu quốc tế, số 4 (115), 2018, tr.129, 127.

[13] Xem: A.D.Muraviev, D.Ahlawat, L.Hughes, *India's security dilemma: engaging big powers while retaining strategic autonomy*, International Politics, vol.59, no.6, September 2021, pp.1119-1138.

[14] Xem: *Ấn Độ, Nga sắp ký hiệp định hậu cần quân sự*, https://vov.vn, ngày 23-6-2024.

[15] Xem: Embassy of India in Russia, *India-Russia Bilateral Relations*, https://indianembassy-moscow.gov.in/bilateral-relations-india-russia.php

[18] Xem: Embassy of India in China, *Trade and Economic Relations*, https://eoibeijing.gov.in/eoibejing_pages/MjQ#:~:text=Though%20trade%20volumes%20have%20grown,for%20addressing%20market%20access%20issues

[19] Xem: Nguyễn Duy Phương, Đỗ Thị Thủy, *Vai trò của Ấn Độ trong quản trị toàn cầu dưới thời Chính quyền Narendra Modi*, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, số 2(87), 2020, tr.8.

[20] Xem: Elizabeth Roche, *As Quad Completes 20 Years, India Takes on Multiple New Responsibilities*, https://thediplomat.com, September 25, 2024.

[21] Xem: Phan Vũ Tuấn Anh, *Ấn Độ rút khỏi RCEP: Quyết định mang đến nhiều hệ lụy?*, https://www.tapchicongsan.org.vn, ngày 16-12-2019.

[22] Xem: The Times of India, *India stays out of Indo-Pacific trade pillar*, https://timesofindia.indiatimes.com, September 10, 2022.

[23] Xem: Nguyễn Vũ Tùng, Đặng Cẩm Tú, *Chính sách Hành động hướng Đông của Ấn Độ: Nhân tố tác động và triển vọng 5 năm tới*, Tạp chí Cộng sản, số 887, 2016, tr.106.

[24] Xem: C.Vinodan and A.L.Kurian, *Strategic Autonomy and India's Hedging Policies in the Indo-Pacific*, Journal of Asian Security and International Affairs, vol.11, no.4, 2024, p.484.

[25] Xem: The Indo-Pacific Studies Center, *From SAGAR to MAHASAGAR: India's Strategic Evolution in the Indian Ocean Region*, https://www.indo-pacificstudiescenter.org/commentaries/india-mahasagar-initiative

[26] Xem: Nguyễn Trần Xuân Sơn, *Sáng kiến Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Ấn Độ: Từ chính sách đến hành động*, *Tạp chí Cộng sản*, https://www.tapchicongsan.org.vn, ngày 15-10-2021.

[27] Xem: Trần Ngọc Diễm, Phạm Thủy Nguyên, *Sự tự chủ chiến lược và tính bao trùm trong Sáng kiến Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (IPOI) của Ấn Độ*, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, số 4(113), 2022, tr.21

[28] C.Raja Mohan, *Modi's World: Expanding India's Sphere of Influence*, Harper Collins, New York, 2015, p.210.

[29] Xem: Narendra Modi, *PM gives a clarion call for Atmanirbhar Bharat*, https://www.narendramodi.in, May 12, 2020.

[30] Xem: Quốc Đạt, *Vì một Ấn Độ tự lực*, https://daibieunhandan.vn, ngày 15-5-2020.

[31] Xem: PGS, TS. Nguyễn Xuân Trung, TS. Lê Thị Hằng Nga, *Chiến lược "Ấn Độ tự cường" dưới thời kỳ Thủ tướng Narendra Modi*, https://www.tapchicongsan.org.vn, ngày 11-1-2022.

[32] Xem: Antonie Levesques, *US - India defence and technology cooperation*, https://www.iiss.org, July 20, 2023.

[33] Xem: Hindustan Times, *India has made strides to further self-reliance in defence: Modi*, https://www.hindustantimes.com, August 15, 2024.

[34] Xem: Ministry of Defence, *Defence exports surge to a record high of Rs 23,622 crore in Financial Year 2024-25, a growth of 12.04% over 2023-24*, https://www.pib.gov.in, April 1, 2025.